

Số: 155/KH-STP

Lạng Sơn, ngày 08 tháng 10 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 258/NQ-CP ngày 31/8/2026 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính, góp phần thúc đẩy tăng trưởng hai con số trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2026 - 2030 tại Sở Tư pháp

Thực hiện Kế hoạch số 361/KH-UBND ngày 17/9/2026 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 258/NQ-CP ngày 31/8/2026 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính, góp phần thúc đẩy tăng trưởng hai con số trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2026-2030; Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, Sở Tư pháp xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 258/NQ-CP, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai thực hiện nghiêm túc, toàn diện các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu về cải cách thủ tục hành chính (CCTHC) tại Nghị quyết số 258/NQ-CP, góp phần chuyển đổi số mạnh mẽ trong lĩnh vực tư pháp; tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho người dân, doanh nghiệp trong quá trình tiếp cận dịch vụ công; nâng cao chất lượng, hiệu quả quản lý nhà nước và môi trường đầu tư kinh doanh.

2. Yêu cầu

- Bám sát quan điểm chỉ đạo, mục tiêu tại Nghị quyết số 258/NQ-CP ngày 31/8/2026 của Chính phủ; Đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ, không làm phát sinh thêm các thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh, ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện không cần thiết so với kết quả phân quyền, phân cấp.

- Xác định rõ trách nhiệm của từng phòng, đơn vị trực thuộc; đề ra các giải pháp cụ thể, khả thi, sát với thực tiễn ngành;

- Lấy kết quả giải quyết thủ tục hành chính, mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp và chỉ số SIPAS làm thước đo đánh giá hiệu quả thực hiện.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Đổi mới thực chất, toàn diện công tác CCTHC trong lĩnh vực tư pháp theo hướng số hóa, tự động hóa; thực hiện nguyên tắc "một lần cung cấp thông tin", "tiếp nhận và trả kết quả tại bất kỳ địa điểm nào"; chuyển đổi phương thức quản lý từ tiền kiểm sang hậu kiểm trên cơ sở quản trị rủi ro, gắn với ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin và chuyển đổi số.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Bảo đảm không làm phát sinh thêm thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh, ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện không cần thiết so với kết quả phân quyền, phân cấp, cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh, ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện tại 11 Nghị quyết của Chính phủ thực hiện Kết luận số 18-KL/TW.

2.2. Đến năm 2027, 100% thủ tục hành chính lĩnh vực tư pháp đủ điều kiện được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình; 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính chính lĩnh vực tư pháp được số hoá và tái sử dụng dữ liệu, đồng thời bảo đảm quy định về bảo vệ bí mật nhà nước; không yêu cầu cung cấp thành phần hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính mà các thông tin trong thành phần hồ sơ đã có dữ liệu trong các cơ sở dữ liệu được Bộ Tư pháp công bố, trừ trường hợp pháp luật chuyên ngành có yêu cầu khác; 100% thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước có liên quan đến lĩnh vực tư pháp và Sở Tư pháp (nếu có) đủ điều kiện được thực hiện trên môi trường điện tử; 100% thông tin giấy tờ, tài liệu trong các thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh chỉ cung cấp một lần cho Sở Tư pháp (nếu có).

2.3. Đến năm 2030, 100% dịch vụ công thiết yếu lĩnh vực tư pháp được tiếp nhận không phụ thuộc và địa giới hành chính trong phạm vi toàn quốc tại các Trung tâm Phục vụ hành chính công; 100% dịch vụ công được cung cấp chủ động khi đã bảo đảm điều kiện về dữ liệu và hạ tầng số; Chỉ số hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của Sở Tư pháp (SIPAS) trong giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu 95%; 100% phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính thuộc lĩnh vực tư pháp được tiếp nhận, xử lý và công khai kết quả đúng thời hạn quy định.

2.4. Công tác chỉ đạo điều hành, đánh giá cải cách thủ tục hành chính được thực hiện dựa trên dữ liệu theo thời gian thực, gắn với đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ người đứng đầu, công chức, viên chức.

2.5. Đổi mới toàn diện cơ chế rà soát, đơn giản hoá thủ tục hành chính theo hướng dựa trên dữ liệu và quản lý theo vòng đời sự kiện của người dân, doanh nghiệp. Số hoá, triển khai thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính hoàn toàn trên môi trường số; bảo đảm nguyên tắc “người dân, doanh nghiệp chỉ cung cấp thông tin một lần”, tăng cường tái sử dụng dữ liệu và quản trị dựa trên dữ liệu, theo thời gian thực.

2.6. Phối hợp khai thác, sử dụng hiệu quả Cổng Dịch vụ công quốc gia theo định hướng trở thành “một cửa số” của quốc gia; bảo đảm kết nối, tích hợp, cung cấp dịch vụ công thuộc thẩm quyền của tỉnh theo lộ trình và yêu cầu của Chính phủ.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Xác định cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục, gắn với trách nhiệm người đứng đầu. Thực hiện cải cách thủ tục hành chính thống nhất, đồng bộ, có trọng tâm, trọng

điểm, bao gồm cả thủ tục hành chính với người dân, doanh nghiệp và thủ tục hành chính nội bộ trong các cơ quan hành chính nhà nước. Gắn cải cách thủ tục hành chính với kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động công vụ và tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; kiên quyết xoá bỏ cơ chế xin - cho, khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy, cục bộ, lợi ích nhóm trong xây dựng và thực thi thủ tục hành chính. Gắn kết quả cải cách thủ tục hành chính với đánh giá, xếp loại công chức, viên chức coi đây là tiêu chí quan trọng trong công tác cán bộ.

2. Đẩy mạnh chuyển đổi số gắn với tái cấu trúc quy trình giải quyết thủ tục hành chính, lấy dữ liệu làm nền tảng. Tập trung số hoá toàn diện, liên thông dữ liệu, thực hiện dịch vụ công chủ động; lấy thời gian, chi phí của người dân và doanh nghiệp làm thước đo chất lượng cải cách; bảo đảm môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, công khai, minh bạch, ổn định, cạnh tranh lành mạnh. Phối hợp Thúc đẩy kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu giữa cơ sở dữ liệu Bộ Tư pháp triển khai thực hiện và cơ sở dữ liệu chuyên ngành lĩnh vực tư pháp với các cơ sở dữ liệu quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; tăng cường việc thay thế hoặc cắt giảm thành phần hồ sơ trong các thủ tục hành chính được thực hiện theo mức độ hoàn thành và đưa vào vận hành của các cơ sở dữ liệu; chuẩn hoá, công bố quy trình nội bộ, quy trình điện tử, tích hợp triển khai trên Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính tập trung, Cổng Dịch vụ công quốc gia.

3. Rà soát, thực hiện việc phân cấp, uỷ quyền giải quyết thủ tục hành chính; bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật về phân cấp, uỷ quyền; người đứng đầu các cơ quan, đơn vị tổ chức tiếp nhận, giải quyết các thủ tục hành chính đã được trung ương phân quyền, phân cấp bảo đảm thông suốt, không xảy ra tình trạng gián đoạn, chậm trễ trong giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức.

4. Gắn kiểm soát thủ tục hành chính với việc hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện thủ tục hành chính tại các cơ quan, đơn vị; kịp thời phát hiện, xử lý tình trạng phát sinh thêm thành phần hồ sơ, yêu cầu hoặc quy trình giải quyết ngoài quy định.

5. Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn, nâng cao năng lực số cho người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính; huy động sự tham gia tích cực từ người dân, doanh nghiệp trong thiết kế, ban hành, thực thi, giám sát, đánh giá thủ tục hành chính, lấy phản hồi của người dân, doanh nghiệp làm thước đo hiệu quả cải cách thủ tục hành chính.

Nâng cao hiệu quả xử lý phản ánh, kiến nghị về thủ tục hành chính; định kỳ tổ chức đối thoại với người dân, doanh nghiệp, các hiệp hội về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính; thiết lập cơ chế tiếp nhận, theo dõi, xử lý phản ánh, kiến nghị, sáng kiến qua đối thoại, làm cơ sở xây dựng phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính.

(Các nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Sở

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị trực thuộc Sở xây dựng kế hoạch, tổ chức quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết 258/NQ-CP.

- Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tiến độ thực hiện cải cách thủ tục hành chính của toàn Sở; phối hợp với các phòng, đơn vị tham mưu thực hiện thủ tục hành chính và Bộ phận Một cửa Sở Tư pháp trong công tác tiếp nhận, trả kết quả hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính.

- Chủ trì xây dựng, cập nhật thông tin, công khai thủ tục hành chính trên Cổng thông tin điện tử của Sở và Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Tham mưu cử công chức, viên chức tham gia bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng giải quyết thủ tục hành chính do tỉnh tổ chức.

2. Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở có liên quan

- Chủ động rà soát, đề xuất phương án cắt giảm, đơn giản hóa các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách.

- Đảm bảo 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện triển khai dịch vụ công trực tuyến toàn trình theo đúng tiến độ.

- Phối hợp với Văn phòng Sở trong việc số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính và khai thác, chia sẻ dữ liệu.

- Tiếp nhận, xử lý các phản ánh, kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 258/NQ-CP của Chính phủ của Sở Tư pháp./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Trung tâm PVHCC tỉnh (ph/h);
- Bưu điện tỉnh (ph/h);
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, ĐVSN trực thuộc Sở;
- Bộ phận Một cửa Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, VP (NTTH).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Vi Thị Thùy